

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm.

Các thẩm phán: Ông Trần Mười.

Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 24/2021/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Xdo có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn X đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn X, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 01 năm 1984, tại: huyện N, Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: không xác định và bà Huỳnh Thị S (sinh năm 1960); Vợ: Đào Thị L (sinh năm 1988); tiền án: Có 01 tiền án, ngày 28/9/2011, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt Nguyễn Văn X 09 (chín) năm tù về tội Cướp giật tài sản; Ngày 24/01/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt chính; Ngoài ra, Nguyễn Văn X còn phải chịu 3.878.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung số tiền 19.350.000 đồng. Quá trình thi hành án, bị cáo chưa thi hành được khoản nào; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 22/7/2020, bị cáo bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, ngày 23/7/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt; bị tạm giữ từ ngày 07/5/2021 đến ngày 10/5/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; có mặt tại phiên tòa.

Trú tại: Thôn G, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1994; vắng mặt tại phiên tòa.

Trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Đỗ Ngọc T, sinh năm 1983; vắng mặt tại phiên tòa.
Trú tại: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.
+ Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1995; có mặt tại phiên tòa.
Trú tại: Thôn N, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 07/5/2021, sau khi uống cà phê cùng nhau thì Nguyễn Tấn Q, Đỗ Ngọc T1, Hoàng Văn T2, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn H cùng thống nhất với nhau đến nhà ông Phạm Văn G (sinh năm 1960) ở thôn K, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi xem mua trâu.

Trên đường đi lên xã B, cả nhóm ghé quán tạp hóa H ở Tổ dân phố Đ, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, để T2 vào quán mua thuốc lá thì Q nói với T2 mua bài và nước để đánh bài uống nước chơi. Nghe vậy, T2 mua 02 bộ bài tây và nước ngọt rồi cả nhóm tiếp tục đi đến nhà ông G hỏi mua trâu. Đến nơi, ông G không có ở nhà nên cả nhóm đến khu vực sân vườn nhà chị Phạm Thị T4 (cách nhà ông G khoảng 50m) và rủ nhau sử dụng 02 bộ bài tây đã mua trước đó để đánh bài “Tiến lên” uống nước. Lúc này, T1, X, H, Q ngồi dưới gốc cây xà cừ đánh bài, còn T2 và T3 không tham gia đánh bài mà ngồi xem.

Khoảng 01 giờ sau, T1, X, H, Q không đánh bài “Tiến lên” nữa mà chuyển sang đánh bài dưới hình thức “Xì-lát” được (thắng) thua bằng tiền. Lúc này, X nói cả nhóm vô trong nhà chị T5 để đánh bài thì cả nhóm đồng ý, còn T3 đi chơi nhà bạn tại thị trấn B, huyện B. Lúc vào nhà, X lấy 01 đĩa sứ màu trắng để người cầm cái, sau khi chia bài xong cho người chơi, số bài dư này sẽ để trên đĩa bốc bài.

Hình thức và cách chơi bài “Xì-lát” được cả nhóm thống nhất như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá, người cầm cái chia đều cho mỗi người chơi và người cầm cái 02 lá bài, rồi để số bài còn lại lên một cái đĩa để từng người chơi bốc bài tính điểm. Quy ước như sau: Các lá bài từ 02 (hai) đến 10 (mười) thì tương ứng số điểm từ 02 điểm đến 10 điểm trên từng lá bài; lá bài J, Q, K được tính là 10 điểm và lá bài A (xì, ách) được tính là 01 (một) điểm, 10 (mười) điểm, 11 (mười một) điểm (tùy theo ý người chơi). Nếu đủ 16 điểm thì người chơi có thể hoặc không bốc thêm bài, riêng người cầm cái thì chỉ cần 15 điểm là đủ. Mỗi người chơi được bốc thêm tối đa 03 lá bài trong số những lá bài dư sau khi đã chia để trên đĩa. Sau đó, người cầm cái mở bài của người chơi, so điểm rồi tính thắng thua với từng người chơi theo thứ tự từ lớn đến nhỏ lần lượt là: “Xì bàn” là có 02 lá bài A; “Xì-lát” là có 01 lá bài A và 1 trong các lá bài 10, J, Q, K; “Ngũ linh” là bài có 05 lá bài và tổng điểm từ 21 điểm trở xuống; tính điểm từ 16 điểm đến 21 điểm; nhỏ nhất là “Ngoác”, tức là bài có tổng điểm từ 22 điểm trở lên. Nếu người cầm cái cao điểm hơn người chơi thì người cầm cái được (ăn) số tiền người chơi đã đặt cược, nếu thấp hơn thì thua (chung) số tiền tương ứng với số tiền người chơi đã đặt cược, nếu bằng điểm thì không ăn, không thua số tiền người chơi đặt cược. Mỗi người chơi sẽ cầm

cái xoay vòng 03 ván nhưng không bắt buộc, đến lượt nếu ai không thích làm cái thì chuyển đến người kế tiếp, 03 người chơi còn lại đặt cược tiền chơi. Mức cược tùy người chơi, thấp nhất là 50.000 đồng (*năm mươi ngàn đồng*), cao nhất là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*). Sau khi thống nhất hình thức và mức chơi thì H, X, T1, Q bắt đầu chơi. Trong lúc H, X, T1, Q chơi bài thì T2 có lúc xem điện thoại, có lúc nằm ngủ trên giường.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, do đánh thua hết số tiền là 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) và đến lượt cầm cái nên T1 gọi T2 dậy hỏi mượn tiền để tiếp tục đánh bài thì T2 đếm số tiền mang theo trong người được 8.000.000đ (*tám triệu đồng*); T2 cho T1 mượn 4.000.000đ (*bốn triệu đồng*), còn lại 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) T2 cất để cọc tiền mua trâu rồi tiếp tục nằm ngủ. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện B phối hợp với Công an xã B phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời tạm giữ tang vật, phương tiện gồm:

- Thu trên chiếu bạc tổng số tiền 45.100.000 đồng; 02 (hai) bộ bài tây mỗi bộ 52 lá; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) điện thoại di động (ĐTDD) Mobell, màu đen; 01 (một) xe mô tô BKS xxGx- 0x2x0, hiệu Honda, loại xe Dream; 01 (một) ĐTDD hiệu Samsung A12; 01 (một) xe mô tô BKS xxFx- 2xx97, hiệu Yamaha; loại xe Jupiter; 01 (một) ĐTDD Samsung A21S; 01 (một) xe mô tô BKS xxB1-5xx95, hiệu Honda, loại xe Wave; 01 (một) ĐTDD Iphone X, màu trắng; 01 (một) ĐTDD Samsung Galaxy A6+; 01 (một) ĐTDD Nokia, màu đen.

- Thu trên người của các đối tượng gồm: Số tiền 42.100.000 đồng của Nguyễn Văn H; số tiền 160.000 đồng của Nguyễn Tấn Q; số tiền 440.000 đồng của Đỗ Ngọc T và tạm giữ số tiền 4.000.000 đồng của Hoàng Văn T.

Qua điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tấn Q, Đỗ Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Nguyên nhân dẫn đến các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 07/5/2021 là do nghe thông tin tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát, việc mua bán trâu bò sẽ không được giá nên cả nhóm nảy sinh ý định đánh bài, lúc đầu đánh bài “Tiến lên” uống nước, sau đó các bị cáo chuyển sang đánh bài “Xì-lát” được (thắng) thua bằng tiền. Từ thời điểm bắt đầu đánh bạc đến thời điểm bị phát hiện; xác định Nguyễn Văn H sử dụng số tiền là 10.500.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Văn X sử dụng số tiền là 10.600.000 đồng để đánh bạc; Đỗ Ngọc T sử dụng số tiền 14.000.000 đồng (gồm 10.000.000 đồng bị cáo mang theo và mượn 4.000.000 đồng của Hoàng Văn T) để đánh bạc; Nguyễn Tấn Q sử dụng số tiền là 10.000.000 đồng để đánh bạc.

Đối với số tiền thu giữ trong người của các bị cáo gồm: Số tiền 42.100.000 đồng của Nguyễn Văn H; số tiền 160.000 đồng của Nguyễn Tấn Q; số tiền 440.000 đồng của Đỗ Ngọc T và số tiền 4.000.000 đồng của Hoàng Văn T. Qua điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T khai nhận số tiền này sử dụng để mua trâu bò, không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Nguyễn Tấn Q và Đỗ Ngọc T khai nhận sử dụng số tiền trên dùng để đổ xăng đi lại và chi tiêu cá nhân.

Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội “Đánh bạc”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 07/5/2021 đến ngày 10/5/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt Đỗ Ngọc T 30.000.000 đồng, Nguyễn Văn H 25.000.000 đồng, Nguyễn Tấn Q 25.000.000 đồng cùng về tội “Đánh bạc” nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị. Đồng thời, còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/10/2021, bị cáo Nguyễn Văn X kháng cáo với nội dung xin được hưởng hình phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ; Tòa án huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự là không chính xác; đề nghị xác định lại vai trò của anh Hoàng Văn T trong vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn X vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

- Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn X về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn X:

+ Đối với kháng cáo bị cáo cho rằng Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự là không chính xác; xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn X thì thấy ngày 28/9/2011, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt Nguyễn Văn X 09 (chín) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; ngày 24/01/2017, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính nhưng chưa tự nguyện thi hành tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.878.000 đồng và hình phạt bổ sung số tiền 19.350.000 đồng nên bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ Luật hình sự và lần phạm tội “Đánh bạc” vào ngày 07/5/2021 là “Tái phạm”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn X là có căn cứ, đúng pháp luật.

+ Đối với kháng cáo xin được hưởng hình phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 28/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 09 (chín) năm tù về tội Cướp giật tài sản, bị cáo chưa được xóa án tích và có 01 tiền sự bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, ngày 23/7/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt; nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn X, giữ nguyên hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên.

+ Đối với kháng cáo đề nghị xem xét lại hành vi của anh Hoàng Văn T trong vụ án: Hoàng Văn T2 là người mua 02 bộ bài tây và 6 chai nước ngọt tại tiệm tạp hóa H nhưng nghĩ rằng mục đích mua bài là để cả nhóm đánh bài cho vui, ai thua sẽ trả tiền nước uống cho T2 đã mua. Trong suốt thời gian các bị cáo T1, X, Q, H đánh bài “Xi lát” được (thắng) thua bằng tiền thì T2 có mặt tại nơi đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc mà chủ yếu là nằm ngủ. Khi Tính hỏi mượn tiền để đánh bài thì T2 cho Tính mượn số tiền 4.000.000 đồng và lý do T2 cho mượn vì là bạn buôn trâu cùng với T1, ngoài ra không có mục đích nào khác. Vì vậy, có cơ sở xác định Hoàng Văn T2 không phải là đồng phạm với Đỗ Ngọc T1 về hành vi “Đánh bạc” nên cấp sơ thẩm không khởi tố, truy tố, xét xử Huỳnh Văn T2 về tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn X, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn X: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 07/5/2021, Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tấn Q và Đỗ Ngọc T1 cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Xi lát” thắng thua bằng tiền, mỗi người cầm cái xoay vòng 03 ván, 03 người còn lại đặt cược tiền chơi, mức cược tùy người chơi, thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện B phối hợp với Công an xã B phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tại chiếu bạc số tiền là 45.100.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tấn Q và Đỗ Ngọc T1 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn X:

[2.1] Đối với kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn X cho rằng, Tòa án huyện B, tỉnh Quảng Ngãi áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự là không chính xác, vì bị cáo và gia đình không hề nhận được Quyết định hay văn bản thông báo về việc bị cáo phải thi hành án số tiền 3.878.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và số tiền 19.350.000 đồng hình phạt bổ sung do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T hay Chi Cục Thi hành án dân sự huyện N giao, nên việc bị cáo chưa thi hành án phí dân sự và hình phạt bổ sung là do Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền không thực hiện đúng Bản án của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định Luật Thi hành án dân sự chứ không phải do lỗi của bị cáo, nên bị cáo đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn X, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại khoản 2 Điều 70 Bộ Luật hình sự quy định “*Người bị kết án đương nhiên được xóa án tích, nếu từ khi chấp hành xong hình phạt chính hoặc hết thời gian thử thách án treo, người đó đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, các quyết định khác của bản án và không thực hiện hành vi phạm tội mới...*”. Theo quy định tại Điều 4 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 “*...Cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan trong phạm vi trách nhiệm của mình chấp hành nghiêm chỉnh bản án, quyết định và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thi hành án*” và điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 7a Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 quy định về quyền và nghĩa vụ của người phải thi hành án; về quyền là phải “*Tự nguyện thi hành án...*”, về nghĩa vụ “*Thi hành đầy đủ, kịp thời bản án, quyết định...*”. Vậy việc bị cáo chưa thi hành án phí dân sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung của Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2011/HSST ngày 28/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi là lỗi của bị cáo chứ không phải lỗi của Cơ quan Thi hành án dân sự như bị cáo khai nại.

Như vậy, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc” là “*Tái phạm*”. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn X là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Đối với kháng cáo xin được hưởng hình phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, ngày 23/7/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt và có 01 tiền án, ngày 28/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 09 (chín) năm tù về tội Cướp giật tài sản; Ngày 24/01/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt chính nhưng bị cáo chưa được xóa án tích vì chưa thi hành án đối với tiền án phí sơ thẩm là 3.878.000 đồng và hình phạt bổ sung là 19.350.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, chăm lo làm ăn lương thiện để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc” chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 18 (mười tám) tháng tù là phù hợp, không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[2.3] Đối với kháng cáo đề nghị xác định lại vai trò của anh Hoàng Văn T2 trong vụ án:

Do đánh bài “Xì lát” thua hết số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng) và đến lượt cầm cái nên Đỗ Ngọc T1 gọi T2 dậy hỏi mượn tiền để tiếp tục đánh bài thì T2 đếm số tiền mang theo trong người được 8.000.000đ (tám triệu đồng); T2 cho T1 mượn 4.000.000đ (bốn triệu đồng), còn lại 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) T2 cất để cọc tiền mua trâu rồi tiếp tục nằm ngủ.

Xét hành vi của T2 là chỉ cho T1 mượn tiền để đánh bạc, anh T2 không tham gia đánh bạc, lý do T2 cho T1 mượn tiền vì là bạn buôn trâu cùng với T1 chứ không

nhằm mục đích thu lợi từ việc đánh bạc. Hành vi của Hoàng Văn T2 đã bị Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a khoản 3 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội với số tiền là 3.500.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Từ những nhận định tại mục [2.1], [2.2], [2.3], Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn X, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn X. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 18 (mười tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/5/2021 đến ngày 10/5/2021.

2. Bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Mỹ Giang

Trần Mười

Nguyễn Văn Năm